

Số: 10/2020/CBTT-VNTT

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam

Mã chứng khoán: TTN

Trụ sở chính: 21 VSIP II, đường số 1, Khu công nghiệp VSIP II, P. Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Giang Quốc Dũng Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại công bố thông tin: Định kỳ

Điện thoại: (0274).2220222

Nội dung thông tin công bố: Thư mời họp và Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày ...01./.06./2020 tại địa chỉ: <http://vntt.com.vn/codong/dh-co-dong>

Tài liệu ĐHĐCĐ: vui lòng xem tại website của Công ty: www.vntt.com.vn, mục Thông tin cổ đông từ ngày ..01./.06./2020.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Bình Dương, ngày 01 tháng 06 năm 2020

Người thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc



GIANG QUỐC DŨNG



TOTRINH20050172

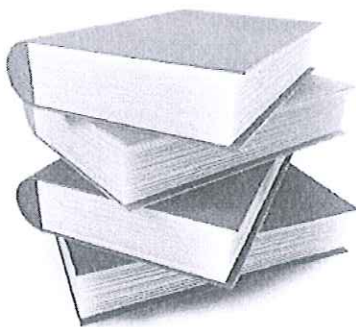


Thành viên Becamex IDC

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM
21 VSIP2, ĐƯỜNG SỐ 1, KCN VSIP2, P. HÒA PHÚ, TP. THỦ DẦU MỘT, BÌNH DƯƠNG
Điện thoại: 0274. 2220222 - Fax: 0274. 3635200 – Hotline: 1900 9400

TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM



Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020



TOTRINH20050172

STO
CỔ
CỔ
ÔNG
HUY
VIỆ



Thành viên Becamex IDC

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT) trân trọng kính mời

Quý cổ đông:

CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Số cổ phần sở hữu tính đến ngày 26/05/2020:

Mã số cổ đông:

Tham dự Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên Năm 2020:

1. Thời gian: Từ **09 giờ 00 phút**, Thứ Sáu, ngày **12/06/2020**
2. Địa điểm: Phòng VIP 1, Tầng trệt, Trung tâm Hội nghị và Triển lãm Bình Dương, số 01, đường Lê Lợi, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (Thành phố Mới).
3. Thành phần tham dự: Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty VNTT tại ngày đăng ký cuối cùng 26/05/2020 có quyền tham dự Đại hội.
4. Thủ tục tham dự Đại hội:
 - Cổ đông là cá nhân: khi đến dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời và **CMND** (nếu là cá nhân mang quốc tịch Việt Nam) hoặc **Hộ chiếu** (nếu là cá nhân mang quốc tịch nước ngoài).
 - Cổ đông là pháp nhân: khi đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời và Giấy giới thiệu đề Công ty đối chiếu danh sách cổ đông.
 - Trường hợp Quý cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, vui lòng điền vào giấy ủy quyền theo mẫu đính kèm.
5. Nội dung chương trình đại hội:
 - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019.
 - Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.
 - Phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.
 - Chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020.
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
 - Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, niêm yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan.
 - Xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.
 - Và vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
6. Tài liệu ĐHĐCĐ: vui lòng xem tại website của Công ty: www.vntt.com.vn, mục Thông tin cổ đông từ ngày **..01../..06/2020**.



TOTRINH20050172

7. Để việc sắp xếp, tổ chức và đón tiếp được chu đáo, xin Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội qua điện thoại, email, gửi thư hoặc giấy ủy quyền dự họp ĐHCĐ đến văn phòng Công ty trước 16 giờ ngày 10/04/2020.

- Điện thoại: (0274) 2220399 Email: dieultx@vntt.com.vn

Thư mời này được công bố trên website của Công ty và gửi đến từng cổ đông.

**TM-HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Giàng Quốc Dũng



TOTRINH20050172

NỘI DUNG



1. CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020
2. QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020
3. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
4. BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
5. BÁO CÁO THẨM TRA CỦA BAN KIỂM SOÁT
6. CÁC TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
7. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019 (ĐÃ KIỂM TOÁN)
8. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2020



Dự thảo

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Thời gian: 09h00, Thứ Sáu, ngày 12/06/2020

Địa điểm: Phòng VIP 1, Tầng trệt, Trung tâm Hội nghị và Triển lãm Bình Dương, số 01, đường Lê Lợi, phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (Thành Phố Mới).

STT	Thời gian	Nội dung	Phụ trách
1	8h30 - 9h00	Tiếp đón đăng ký cổ đông	BTC
2	9h00 - 9h10	Tuyên bố lý do - Giới thiệu thành phần tham dự	MC
		Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	BKS
3	9h10 - 9h20	Chương trình ĐHĐCĐ TN năm 2020	MC
		Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu	
		Quy chế làm việc ĐHĐCĐ TN năm 2020	
4	9h20 - 9h50	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019	HĐQT
		Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020.	TGD
		Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019	BKS
5	9h50 - 10h20	Đại hội thảo luận các nội dung Báo cáo HĐQT, Báo cáo Tổng giám đốc và Báo cáo Ban Kiểm soát.	HĐQT
6	10h20 - 10h40	<p>Báo cáo và thông qua các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019. - Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020. - Phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020. - Chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020. - Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2020. - Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, niêm yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan. 	HĐQT





Thành viên Becamex IDC

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM
VIETNAM TECHNOLOGY & TELECOMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

		<ul style="list-style-type: none">- Xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.- Và vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội (nếu có).	
7	10h40 - 10h50	Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ TN năm 2020	TK
8	10h50	Bế mạc Đại hội	HĐQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Giang Quốc Dũng
Giang Quốc Dũng



TOTRINH20050172

DỰ KIẾN

I. CHỦ TỌA ĐOÀN:

1. Ông Giang Quốc Dũng - Chủ tịch HĐQT - kiêm TGD - Chủ tọa
2. Ông Huỳnh Quang Hải - Phó Chủ tịch HĐQT
3. Bà Võ Thị Thanh Hương - Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Bá Thuộc - Thành viên HĐQT
5. Ông Quảng Văn Viết Cường - Thành viên HĐQT

II. BAN THƯ KÝ:

1. Ông Ngô Quốc Nhã - Tổ trưởng TTL
2. Bà Lê Thị Xuân Diệu - Thư ký HĐQT
3. Bà Nguyễn Thị Trang - Thành viên TTL

III. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Thành viên Ban kiểm soát – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Văn Phúc - Kế Toán trưởng – Thành viên
3. Ông Nguyễn Xuân Hạnh - Phó Phòng QLTC – Thành viên

IV. BAN KIỂM PHIẾU

1. Ông Nguyễn Văn Phúc - Kế Toán trưởng – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Xuân Hạnh - Phó Phòng Quản lý tài chính
3. Ông Nguyễn Xuân Vinh - Nhân viên Phòng Quản lý tài chính



QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Dự thảo

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (sau đây được gọi tắt là “Đại hội”);

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia Đại hội, các điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội;

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông tham dự Đại hội

1) Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần Công nghệ & Truyền Thông Việt Nam hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ của các cổ đông theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập tại ngày 26/05/2020.

2) Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người được ủy quyền khi tham dự Đại hội

a) Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- ✓ Giấy mời họp;
- ✓ Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu;
- ✓ Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội)

Sau khi xuất trình các Giấy tờ nêu trên cho Ban Đăng ký, cổ đông/người được ủy quyền dự Đại hội được nhận tài liệu họp; phiếu biểu quyết có ghi họ và tên, mã đăng ký sở hữu và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó.

b) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c) Cổ đông tham dự Đại hội sau khi nghe báo cáo các nội dung cần thông qua sẽ



cùng thảo luận và thông qua bằng phiếu biểu quyết. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông/đại diện cổ đông có thể ghi nội dung ý kiến vào Phiếu góp ý chuyển cho Ban thư ký Đại hội để chuyển Chủ tọa đoàn;

- d) Cổ đông đến dự ĐHĐCĐ muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông tham dự Đại hội đến muộn sẽ không bị ảnh hưởng.
- e) Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông từ khi khai mạc cho đến khi bế mạc Đại hội. Trong trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được Đại hội biểu quyết thông qua;

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

- 1) Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- 2) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- 3) Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ảnh được mong muốn đa số của người dự họp.
- 4) Chủ tọa có quyền trì hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - ✓ Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả những người dự họp.
 - ✓ Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- 5) Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.
- 6) Chủ tọa đoàn/Thư ký sẽ thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước khi bế mạc Đại hội. Thay vì Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua biên bản trước khi bế mạc Đại hội, theo dự kiến của ban tổ chức chúng tôi xin phép Đại hội được thông qua Nghị quyết trước khi bế mạc đại hội.



Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

- 1) Ghi chép đầy đủ và trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua;
- 2) Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh biên bản một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự diễn biến của cuộc họp ĐHĐCĐ;
- 3) Soạn thảo Biên bản họp và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;
- 4) Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản sẽ được hoàn chỉnh một cách trung thực và đầy đủ theo diễn biến Đại hội, là cơ sở để Thư ký tổng hợp báo cáo kết quả Đại hội thông báo đến từng cổ đông;

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 1) Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- 2) Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ
 - ✓ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
 - ✓ Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội

- 1) Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty cổ phần Công nghệ & Truyền Thông Việt Nam chốt ngày 26/05/2020;
- 2) Cổ đông/đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề và ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định;
- 3) Cổ đông/đại diện cổ đông lắng nghe, thảo luận và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội được Ban Tổ chức hướng dẫn cụ thể thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Điều 9: Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

- 1) Cổ đông biểu quyết (đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến khác) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- 2) Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ cao thẻ biểu quyết. Thành viên Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu Mã số đăng ký sở hữu cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý.



Tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ cao thẻ biểu quyết.

Điều 10: Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ

Quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

CHƯƠNG IV
KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

- 1) Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được lập bằng tiếng Việt và phải được lập xong trước khi bế mạc cuộc họp;
- 2) Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam.

Điều 12: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) chương, 12 (mười hai) điều được công khai trước khi tiến hành ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



[Signature]
Giàng Quốc Dũng



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HDQT) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT) quy định, HDQT Công ty VNTT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của HDQT trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động của HDQT năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Về kết quả kinh doanh năm 2019

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Tổng giám đốc và các cấp trong việc thực hiện các mục tiêu của Công ty năm 2019, với các chỉ tiêu chính như sau:

- ✓ Tổng Doanh thu 331,92 tỷ đồng, đạt 98 % so với kế hoạch
- ✓ Tổng Chi phí 239,38 tỷ đồng, đạt 100 % so với kế hoạch
- ✓ Lợi nhuận trước thuế 92,53 tỷ đồng, đạt 95 % so với kế hoạch
- ✓ Lợi nhuận sau thuế 72,96 tỷ đồng, đạt 94 % so với kế hoạch

2. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Thành viên HDQT Công ty VNTT là 05 (năm) thành viên bao gồm:

1. Ông Giang Quốc Dũng Chủ tịch HDQT
2. Ông Huỳnh Quang Hải Phó Chủ tịch HDQT
3. Bà Võ Thị Thanh Hương Phó Chủ tịch HDQT
4. Ông Nguyễn Bá Thước Thành viên HDQT
5. Ông Quảng Văn Việt Cường Thành viên HDQT

Tháng 4 năm 2019, ĐHĐCĐ đã thông qua miễn nhiệm 01 thành viên HDQT (nghỉ hưu theo chế độ) và bầu bổ sung thay thế 02 thành viên HDQT nhiệm kỳ 2017-2022.

Trong năm 2019, Công ty VNTT đã thực hiện chi trả thù lao cho HDQT, BKS và thư ký HDQT là 276.000.000 đồng (*bằng chữ: hai trăm bảy mươi sáu triệu đồng*).

3. Số lượng các cuộc họp của HDQT trong năm 2019

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HDQT (Nhiệm kỳ III)	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ông Giang Quốc Dũng	Chủ tịch	12/4/2017	7/7	100%
2	Ông Huỳnh Quang Hải	Phó Chủ tịch	12/4/2019	5/7	71%
3	Bà Võ Thị Thanh Hương	Phó Chủ tịch	12/4 /2019	5/7	71%



4	Ông Nguyễn Bá Thước	Thành viên	12/4/2017	7/7	100%
5	Ông Quảng Văn Viết Cương	Thành viên	12/4/2017	7/7	100%

4. Các Nghị quyết đã ban hành trong năm 2019

STT	Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung chính
1	01/2019/NQ-HĐQT	19/02/2019	- Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ TN 2019 và chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ TN 2019.
2	02/2019/NQ-HĐQT	01/04/2019	- Thông qua kết quả kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2018 (đã kiểm toán); kế hoạch kinh doanh năm 2019. - Thông qua thỏa thuận chuyển nhượng quyền khai thác và phân chia doanh dịch vụ FTTH từ 5.861 thuê bao FTTH. - Thông qua chủ trương trang bị các thiết bị phục vụ cung cấp dịch vụ viễn thông CNTT. - Thông qua nội dung báo cáo và các tờ trình tại ĐHĐCĐ TN 2019.
3	03/2019/NQ-HĐQT	22/04/2019	- Bầu chức danh Phó chủ tịch HĐQT
4	04/2019/NQ-HĐQT	01/07/2019	- Thông qua chủ trương thành lập phòng Cơ – Điện – Nước (M.E.P) và bổ nhiệm các chức danh quản lý của Phòng M.E.P.
5	05/2019/NQ-HĐQT	09/08/2019	- Phê duyệt hạn mức tín dụng của Công ty VNNT tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Dương.
6	06/2019/NQ-HĐQT	18/09/2019	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc trả cổ tức năm 2019 (đợt 1).
7	07/2019/NQ-HĐQT	16/12/2019	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 và ước thực hiện cả năm 2019. - Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020. - Phê duyệt trang bị các thiết bị phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin giai đoạn 2019 – 2025.



- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Công ty đạt hiệu quả và đúng định hướng phát triển của Hội đồng quản trị.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

Trên cơ sở dự báo và đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ đề ra, Hội đồng quản trị Công ty VNTT thống nhất các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2020 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	% KH 2020/ TH 2019
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	331,922	361,000	109%
2	Tổng chi phí	239,383	327,000	137%
3	Lợi nhuận trước thuế	92,539	34,000	37%
4	Lợi nhuận sau thuế	72,963	26,500	36%

2. Kế hoạch của Hội đồng quản trị năm 2020

Trên cơ sở kế hoạch các chỉ tiêu đề ra, Hội đồng quản trị Công ty đã thống nhất định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2020 như sau:

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT đồng thời hỗ trợ Ban điều hành trong việc nắm bắt và tận dụng các cơ hội thị trường trong kinh doanh. Nhằm đáp ứng định hướng phát triển lâu dài của VNTT với mục tiêu đánh giá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Trong năm 2020, VNTT sẽ xây dựng và đưa vào áp dụng:
 - o Xây dựng hệ thống lương 3P (Vị trí công việc - Năng lực cá nhân - Thành tích công việc) nhằm hoàn thiện các tiêu chuẩn đo lường hiệu quả công việc (hệ thống KPI) sát với thực tế, thực hiện nghiêm túc và triệt để công tác lập và giám sát kế hoạch làm việc ở từng bộ phận, cá nhân.
 - o Xây dựng bộ từ điển năng lực cho từng vị trí: làm cơ sở tuyển dụng và thu hút đúng người, bố trí đúng việc; đánh giá năng lực nhân sự so với tiêu chuẩn; lập kế hoạch đào tạo và phát triển phù hợp; hoạch định nhân sự kế thừa minh bạch.
 - o Xây dựng chính sách thưởng trung – dài hạn
- Đưa vào vận hành các hệ thống Core Router, Firewall, Server, tổng đài VoIP vừa được nâng cấp để đáp ứng tốt nhất chất lượng dịch vụ viễn thông internet cho khách hàng tại Bình Dương, và các khu vực khác.



- Cải tạo hạ tầng, phát triển và mở rộng hệ thống phòng giao dịch cho các dự án của Becamex IDC/VSIP tại Bình Dương, Bình Phước và các Tỉnh thành khác.
- Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác để theo kịp các định hướng phát triển của Tổng công ty Becamex IDC, đề án Thành phố thông minh Tỉnh Bình Dương:
 - o Phối hợp với NTTV triển khai hợp đồng BCC trong việc đầu tư, xây dựng, đo kiểm, bảo trì, nâng cấp hạ tầng Viễn thông để từng bước tiệm cận chất lượng Nhật Bản.
 - o Đàm phán với NTT để đầu tư vào các dự án Smart City và Khu Công nghiệp Khoa học Công nghệ Bình Dương.
 - o Hợp tác với NTTBP triển khai dự án Public Wifi cho các khu vực Trung tâm hội nghị, Khách sạn Becamex, Trung tâm thương mại Becamex, Công viên Thành phố mới.
 - o Hợp tác với Amazon, Intel để triển khai các dịch vụ IoT và chuyển đổi số cho Becamex và các khách hàng trong các khu công nghiệp.
 - o Hợp tác với Microsoft, Citrix để cung cấp các giải pháp ảo hóa và điện toán đám mây cho doanh nghiệp.
 - o Hợp tác với VNPT để triển khai các dịch vụ giá trị gia tăng bao gồm chữ ký số, hóa đơn điện tử....
 - o Hợp tác với Zebra, Made4Net để cung cấp các giải pháp Logistic.
- Trung tâm R&D của VNTT tiếp tục phát triển các phần mềm nội bộ cho VNTT và các đơn vị thành viên của Becamex. Nghiên cứu phát triển các giải pháp phục vụ cho hệ thống Becamex IDC.

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục theo sát những thay đổi chính sách của Chính phủ cũng như các biến động của nền kinh tế và thị trường để có những chỉ đạo kịp thời nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng và đảm bảo các lợi ích như đã cam kết với cổ đông.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2019 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2020.

Kính trình quý cổ đông thông qua.

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Giang Quốc Dũng
Giang Quốc Dũng



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019

Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/04/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT) đã thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

1. Tổng doanh thu 337,00 tỷ đồng
2. Tổng chi phí 239,30 tỷ đồng
3. Lợi nhuận trước thuế 97,70 tỷ đồng
4. Lợi nhuận sau thuế 78,00 tỷ đồng

1. Kết quả kinh doanh năm 2019

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	NĂM 2019	So kế hoạch 2019		So cùng kỳ 2018	
			KH 2019	% so THKH	Năm 2018	% so 2018
I.	Tổng doanh thu	331,922	337,000	98%	283,446	117%
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. <i>Trong đó:</i>	253,299	261,000	97%	258,899	98%
	- Dịch vụ viễn thông :100,505					
	- Cơ điện, điện hạ tầng : 89,872					
	- Dịch vụ datacenter : 25,744					
	- Dự án, bán thiết bị, phần mềm : 37,178					
2.	Doanh thu hoạt động tài chính	6,132	5,500	111%	5,396	114%
3.	Doanh thu khác	72,490	70,500	103%	19,151	379%
II.	Tổng chi phí	239,383	239,300	100%	219,734	109%
1.	Giá vốn hàng bán	212,083	200,800	106%	191,085	111%
2.	Chi phí bán hàng & quản lý	29,318	32,500	90%	23,690	124%
3.	Chi phí tài chính	(2,547)	5,500	-46%	4,866	-52%
	<i>Chi phí lãi vay</i>	<i>5,200</i>	<i>5,400</i>	<i>96%</i>	<i>6,072</i>	<i>86%</i>
4.	Chi phí khác	530	500	106%	03	570%
III.	Lợi nhuận trước thuế	92,539	97,700	95%	63,712	145%
IV.	Thuế TNDN	19,576	20,200	97%	13,148	149%
V.	Lợi nhuận sau thuế	72,963	78,000	94%	50,564	144%



2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019

Đánh giá chung, VNTT đã hoàn thành kế hoạch doanh thu, hoàn thành 95% kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2019 đã được Đại hội Cổ đông thông qua. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2019 đạt 332 tỷ đồng, hoàn thành 98% kế hoạch năm và tăng 17% so với năm 2018. Trong đó, doanh thu các dịch vụ chính như sau:
 - Doanh thu Dịch vụ viễn thông đạt 100 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch;
 - Doanh thu từ mảng Dự án, bán thiết bị, phần mềm đạt 37 tỷ đồng, hoàn thành 124% kế hoạch;
 - Doanh thu từ mảng Cơ điện, điện hạ tầng (MEP) và dịch vụ Datacenter không đạt như kỳ vọng: doanh thu dịch vụ Datacenter đạt 25.7 tỷ đồng, tương đương 86% kế hoạch; doanh thu MEP xấp xỉ 90 tỷ đồng, tương đương 87% kế hoạch.
- Tổng chi phí tăng 9% so năm 2018 và vượt không đáng kể so kế hoạch (vượt 0.13% so kế hoạch).
- Lợi nhuận trước thuế cả năm 2019 của VNTT đạt 92.5 tỷ đồng, hoàn thành 95% kế hoạch, tăng 45% so với lợi nhuận trước thuế năm 2018.
- Cơ cấu doanh thu hoạt động chính: dịch vụ viễn thông chiếm tỷ trọng lớn nhất, chiếm 40%; mảng cơ điện, điện hạ tầng chiếm tỷ trọng 35%; mảng dự án, bán thiết bị, phần mềm chiếm 15%, dịch vụ datacenter chiếm khoảng 10%.
- Cơ cấu chi phí: giá vốn chiếm 86% trong tổng chi phí toàn công ty, chi phí quản lý và chi phí bán hàng chiếm 12%, chi phí lãi vay 2%.
- Mặt tích cực trong hoạt động kinh doanh năm 2019 là dịch vụ ICT duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định và hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu. Trong các năm trước đây, doanh thu từ mảng Cơ-Điện chiếm trên 50%. Tuy nhiên năm 2019, dịch vụ ICT chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng doanh thu toàn Công ty (chiếm 53%), doanh thu Cơ - Điện đứng thứ 2 (chiếm 35%). Đây là sự thành công trong việc thực hiện chiến lược phát triển của VNTT là lấy công nghệ ICT làm cốt lõi.
- Hiện nay, mảng MEP chịu nhiều cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành, biên lợi nhuận thấp. Nhằm gia tăng doanh thu, VNTT đang mở rộng thi công lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời cung cấp cho khách sạn Becamex và trường Ngô Thời Nhiệm.

B. CƠ CẤU TỔ CHỨC - NHÂN SỰ VÀ ĐÁNH GIÁ NỘI BỘ

1. Cơ cấu tổ chức – Nhân sự

- Năm 2019, cơ cấu tổ chức Công ty tiếp tục được cải tiến theo hướng tinh gọn, giảm thiểu nhân sự cấp quản lý trung, hạn chế tăng nhân sự quản lý cấp cao, phát huy khả năng thông qua hình thức kiêm nhiệm, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty, cụ thể như:



- Tái cấu trúc phòng Kinh doanh: trên cơ sở hai trung tâm kinh doanh dịch vụ Viễn thông và dịch vụ DC, phòng Kinh doanh thành lập thêm Trung tâm dịch vụ Khách hàng, bộ phận Kế hoạch và Quản lý cước Viễn thông, tuyển dụng chuyên viên Marketing;
 - Thành lập Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển (R&D);
 - Sáp nhập phòng Điện hạ tầng, phòng Cơ điện thành phòng M.E.P;
 - Chuyển toàn bộ nhân sự tại các Văn phòng đại diện (VPĐD) trực thuộc sự quản lý trực tiếp của phòng Kỹ thuật Viễn thông (KTVT) và phòng Kinh doanh nhằm đảm bảo chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ tại các Văn phòng đại diện.
- Đến nay, Công ty có 9 phòng chức năng, 01 Tổ trợ lý và 01 Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển trực thuộc Tổ trợ lý.
 - Tính đến thời điểm 31/12/2019 tổng số lao động của Công ty là 307 người (trong đó số lao động nữ là 51 nhân sự, chiếm 16,5% trên tổng số lao động), tăng 12 người so với đầu năm, tương ứng tăng 4.1%, chủ yếu do tăng nhân sự cho nghiên cứu và phát triển (R&D) và nhân sự kỹ thuật viễn thông.
 - Trong năm 2019, VNTT đã tổ chức 52 khóa đào tạo, bao gồm:
 - 20 khóa bên ngoài (trong đó 01 khóa tại Nhật Bản đào tạo về xây dựng hạ tầng Viễn thông theo tiêu chuẩn Nhật Bản);
 - 32 khóa nội bộ, trong đó có 24 khóa đào tạo hội nhập cho nhân viên mới.

2. Đánh giá nội bộ

- Duy trì chứng nhận ISO:
 - Tháng 3/2020, tiếp tục mời đối tác Quacert thực hiện việc đánh giá giám sát năm thứ 3 duy trì chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và ISO 27001:2013.
 - Hệ thống tài liệu của VNTT được cải tiến theo hướng tinh gọn, phù hợp với thực tế. VNTT đang trong quá trình số hóa các tài liệu lên hệ thống eOffice, tiến tới áp dụng 100% hệ thống tài liệu điện tử trong công việc và quản lý.
- Đánh giá chỉ tiêu KPI, 5S: VNTT tiếp tục duy trì và liên tục cải tiến các hoạt động 5S, KPI, đánh giá nội bộ. Ban KPI đã cải tiến bộ chỉ tiêu KPI năm 2020 nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị, cá nhân toàn Công ty.

C. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ, HỢP TÁC VỚI NTTV VÀ TIẾP THỊ.

1. Hoạt động đầu tư

- Tổng giá trị đầu tư năm 2019 đạt **21.3 tỷ đồng**. Tỷ trọng các hạng mục đầu tư chính như sau:



- Đầu tư vào hạ tầng viễn thông 6.5 tỷ đồng, tương đương 30% tổng giá trị đầu tư;
 - Đầu tư mới hệ thống server hơn 6 tỷ đồng, tương đương 29%;
 - Đầu tư 4.6 tỷ đồng mua sắm trang thiết bị tại hệ thống các Phòng giao dịch, chiếm 22%;
 - Đầu tư mua sắm tài sản cố định hơn 3 tỷ đồng, chiếm 15%.
- Quý 4/2019, VNTT triển khai đầu tư Dự án trang bị các thiết bị phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ viễn thông công nghệ thông tin giai đoạn 2019-2025 đã được Tổng giám đốc phê duyệt.
 - Theo đó, VNTT chủ trương đầu tư nâng cấp hệ thống Core/router/Firewall/Server/VoiIP hiện hữu, nhằm mở rộng thị trường và đáp ứng nhu cầu của khách hàng sử dụng dịch vụ Cloud Backup và VoiIP. Tổng mức đầu tư dự kiến 29.7 tỷ.

2. Hoạt động hợp tác

- Năm 2019 các hoạt động hợp tác kinh doanh với đối tác NTTV được tích cực triển khai, đảm bảo cung cấp dịch vụ chất lượng tốt nhất cho khách hàng, tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong lĩnh vực viễn thông. Hai bên đã phối hợp khảo sát thực địa, thiết kế chi tiết, lập dự toán để tiến hành mua sắm thiết bị.
- VNTT và NTTV đã thống nhất quy trình đầu tư dự án, quy trình quản lý vật tư, hoàn tất bộ tiêu chuẩn thiết kế hạ tầng mạng GPON, bộ tiêu chuẩn về chất lượng vật tư/thiết bị FTTH, hoàn thành bộ hồ sơ mời thầu, hoàn thành biểu định mức chi phí trong thiết kế và xây lắp mạng FTTH.
- NTTV đã tham gia vào Hiệp hội doanh nghiệp Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh để nắm bắt được thông tin đầu tư của các doanh nghiệp Nhật vào Bình Dương. Trước mắt NTTV sẽ đàm phán với Tokyu để cung cấp dịch vụ Cloud wifi, FTTH.
- Trong tháng 4, 5, 6 NTTV đã cử 6 đội chuyên gia sang Bình Dương để đánh giá chất lượng hạ tầng Viễn thông hiện có. Sau đó hai bên đã họp lại để xác định nguyên nhân, lập kế hoạch cải tạo hạ tầng. Ngoài ra, NTTV đã tổ chức các khóa đào tạo tại Việt nam và Nhật Bản cho nhân viên kỹ thuật, nhân viên CSKH, cán bộ quản lý của VNTT. Đây là 1 trong những nội dung quan trọng của hoạt động hợp tác giữa VNTT và NTT.

3. Hoạt động tiếp thị

- Hoàn thành bộ nhận diện thương hiệu dịch vụ ICT chất lượng Nhật Bản.
- Hoàn thiện xây dựng giao diện mới cho website vntt.com.vn.
- Tăng cường tính tương tác trên Fanpage và youtube của VNTT. Thực hiện các bài viết bài truyền thông, PR đăng lên các trang báo điện tử.
- Nhận giải Top 10 doanh nghiệp công nghệ.



- Phối hợp thực hiện và đưa tin truyền thông về chương trình Smart Edu tại lễ khai giảng năm học mới trường Ngô Thời Nhiệm.
- Tổ chức sự kiện trắng rằm tại VNTT và trường mầm non Ngô Thời Nhiệm.
- Đã tổ chức hội nghị khách hàng tại Bình Dương, Hải Phòng để giới thiệu giải pháp nhà máy 4.0, dịch vụ Cloud Wifi.

D. KẾ HOẠCH NĂM 2020

I. Kế hoạch tài chính

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % KH2020/TH2019
1	Tổng doanh thu	331,922	361,000	109%
1.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ. <i>Trong đó, doanh thu kế hoạch:</i> - Dịch vụ viễn thông : 108,000 - Cơ điện, điện hạ tầng : 93,000 - Dịch vụ datacenter : 30,300 - Dự án, bán thiết bị, phần mềm : 44,700 - Bất động sản : 80,000	253,299	356,000	141%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	6,132	2,800	46%
1.3	Doanh thu khác	72,490	2,200	3%
2	Tổng chi phí	239,383	327,000	137%
2.1	Giá vốn	212,083	288,500	136%
2.2	Chi phí bán hàng + Chi phí quản lý	29,318	32,000	109%
2.3	Chi phí tài chính	(2,547)	6,000	-
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	5,200	6,000	115%
2.4	Chi phí khác	530	500	94%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	92,539	34,000	37%
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	19,576	7,500	38%
5	Lợi nhuận sau thuế	72,963	26,500	36%

Kế hoạch lợi nhuận năm 2020 giảm so với lợi nhuận ước tính cả năm 2019 là do tiền thuế DC phải trả cho Mapletree năm 2020 (không được miễn), Chi phí khấu hao tăng do tính khấu hao đầu tư mới hệ thống Sever, Fire wall, Router, VoIP.



II. Kế hoạch hành động

1. **Kế hoạch nhân sự:** nhằm mục tiêu đánh giá, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng định hướng phát triển của VNTT, kế hoạch nhân sự năm 2020 xác định triển khai các nhiệm vụ sau:

- Hệ thống lương 3P (Vị trí công việc - Năng lực cá nhân - Thành tích công việc) nhằm hoàn thiện các tiêu chuẩn đo lường hiệu quả công việc (hệ thống KPI) sát với thực tế, thực hiện nghiêm túc và triệt để công tác lập và giám sát kế hoạch làm việc ở từng bộ phận, cá nhân.
- Xây dựng Bộ từ điển năng lực cho từng vị trí: làm cơ sở tuyển dụng và thu hút đúng người, bố trí đúng việc; đánh giá năng lực nhân sự so với tiêu chuẩn; lập kế hoạch đào tạo và phát triển phù hợp; hoạch định nhân sự kế thừa minh bạch.
- Xây dựng chính sách thưởng trung – dài hạn.

2. Kế hoạch Kinh doanh

2.1 Khó khăn

- Khó khăn đối với dịch vụ Datacenter:

- Tình hình kinh doanh dịch vụ Colocation cho đối tượng khối FSI không còn thuận lợi như trước. Vì cuối năm 2018, Ngân Hàng nhà nước ra Thông tư 18 bỏ quy định về khoảng cách tối thiểu giữa DC và DR như Thông tư 35 trước đó.
- Dịch vụ liên quan DC bị cạnh tranh giá quyết liệt từ các nhà cung cấp khác nên khả năng sinh lời trên doanh thu có khuynh hướng giảm.
- Các Datacenter đang được đầu tư quá mức ở Bình Dương (FPT Dĩ An 1.600 Rack, Viettel sóng thần 1.550 Rack, VNTT 500 Rack) so với việc gia tăng nhu cầu về dịch vụ hiện tại.
- Dịch cúm corona (COVID-19) gây ảnh hưởng lớn đến các khách hàng trong các khu công nghiệp, đặc biệt là các khách hàng đến từ Trung Quốc. Dịch gây khó khăn trong việc tiếp cận, giới thiệu các dịch vụ mới và gia tăng doanh thu cho đối tượng khách hàng này ý nhất trong Quý 1, 2/2020.

- Khó khăn đối với dịch vụ viễn thông:

- Hiện nay giá cước dịch vụ viễn thông trên thị trường đang có xu hướng giảm với nhiều chính sách ưu đãi từ các nhà mạng như: giảm giá cước hoặc nâng băng thông giá cước không đổi, kéo theo doanh thu dịch vụ viễn thông giảm mạnh mặc dù số lượng thuê bao không thay đổi.
- Thị trường bão hòa, cạnh tranh cao giữa VNTT và các nhà mạng cung cấp dịch vụ, đặc biệt đối với các khu dân cư mở (khu dân cư Vĩnh Tân, Mỹ Phước,...).
- Sự phát triển nhanh chóng của mạng di động (3G, 4G, 5G) với tốc độ cao ảnh hưởng đến việc cung cấp dịch vụ mạng viễn thông cố định của VNTT (điển hình các khu Nhà ở xã hội, Nhà ở công nhân).



2.2 Kế hoạch hành động

- **Cải tạo hạ tầng, hệ thống phòng giao dịch tại Bình Dương, Hải Phòng.** Cụ thể:
 - Phát triển mở rộng hệ thống phòng giao dịch cho khu vực VSIP 2A để tiếp nhận yêu cầu và hỗ trợ khách hàng khu vực: VSIP 2, 2A, dự án Suncasa, khu dân cư Vĩnh Tân và Tân Bình.
 - Cải tạo hạ tầng khu công nghiệp và khu dân cư Mỹ Phước 1, 2, 3. Mở rộng thị phần khu Công nghiệp và khu dân cư.
 - Triển khai vận hành phòng máy POP Hải Phòng, chuyển đổi khách hàng khu VSIP Hải Phòng sang hạ tầng VNNT, tăng doanh thu và phát triển thêm dịch vụ.
- **Đẩy mạnh công tác bán hàng và tiếp thị các sản phẩm dịch vụ viễn thông và datacenter:**
 - Tăng cường giới thiệu dịch vụ Cloud server với khách hàng khu công nghiệp (KCN);
 - Tăng cường giới thiệu dịch vụ Colocation với khách hàng khối dịch vụ tài chính (FSI) khu vực TP.HCM và khối khách hàng nước ngoài;
 - Mở rộng kinh doanh dịch vụ SD Wan của Cato, dịch vụ VDI và tổng đài ảo;
 - Mở rộng kinh doanh dịch vụ Cloud Camera, dịch vụ VDI và tổng đài ảo từ Quý 1/2020;
 - Phối hợp đối tác NTTV triển khai mở rộng đối tượng khách hàng ở KCN Amata và khu vực phía nam;
 - Phối hợp với đối tác Zebra, Advantech tập trung phát triển mảng tự động hóa/auto ID;
 - Tìm kiếm khách hàng có nhu cầu về phần mềm kho, tự động hóa; xây dựng và phát triển phần mềm cung cấp cho khách hàng.
- **Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng:**
 - Đảm bảo hệ thống contact center tỷ lệ kết nối đáp ứng $\geq 90\%$ tổng số cuộc gọi đến và đảm bảo 100% các yêu cầu của khách hàng qua các kênh khác được tiếp nhận và hỗ trợ.
 - Rút ngắn thời gian triển khai dịch vụ.
 - Áp dụng các tiêu chuẩn Nhật Bản trong quá trình thiết kế, triển khai, hỗ trợ; kiểm tra, bảo trì hạ tầng nhằm giảm tỷ lệ khách hàng bị sự cố/tổng khách hàng ở mức 1% - 2%.
 - Tăng cường các biện pháp kiểm soát, giám sát hệ thống, phát hiện và cảnh báo sớm các sự cố phát sinh;
 - Rút ngắn thời gian xử lý sự cố; đối với khách hàng doanh nghiệp là 2h, đối với khách hàng cá nhân là 3h.



- Xây dựng các công cụ hỗ trợ (phần mềm, quy trình, giải pháp trực tuyến) nhằm giảm thiểu các khiếu nại;
 - Gia tăng các hoạt động tương tác với khách hàng.
 - Đào tạo kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho nhân viên.
- **Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng:**
- Đồng nhất bộ nhận dạng thương hiệu VNTT trên tất cả các kênh truyền thông.
 - Gia tăng quảng bá, truyền thông trên báo, đài: với tần suất 2 – 3 bài/quý tại các kênh Báo Bình Dương, Cổng thông tin tỉnh Bình Dương, website VNTT và Tổng Công ty; Thiết kế, dựng các bảng quảng cáo dịch vụ VNTT tại các khu dân cư, bản tin của Ban quản lý các tòa nhà, các Phòng giao dịch...
 - Triển khai email marketing với tần suất 1-2 tuần/email/1 chủ đề dịch vụ sản phẩm.
 - Xây dựng các Video quảng cáo các dịch vụ VNTT.
 - Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nội bộ VNTT tăng tính kết nối và đoàn kết của tập thể nhân viên Công ty.

3. Các dự án thi công M.E.P và CNTT

- Đẩy mạnh các lĩnh vực thi công lắp đặt về: Điện mặt trời, Hạ tầng viễn thông các Khu công nghiệp, Khu dân cư thuộc hệ thống BCM, Hệ thống MEP dân dụng và công nghiệp, Hệ thống chiếu sáng giao thông.
- Phối hợp với Trung tâm R&D: triển khai và vận hành phần mềm eOffice cho nội bộ VNTT và các cty thành viên Becamex. Các dự án triển khai theo định hướng của tổng Công ty Becamex IDC như: Hệ thống giám sát an toàn thông tin (SIEM), Xây dựng trung tâm điều hành Becamex: giám sát hệ thống nước thải các khu công nghiệp, Giám sát an ninh, Hệ thống camera an ninh các khu CN, Điều tiết giao thông tuyến BOT của Becamex.
- Phối hợp với Phòng Kinh doanh: tiếp thị và khai thác các khách hàng trong các khu Công nghiệp mà VNTT đang cung cấp dịch vụ.
- Phối hợp với đối tác NTTV thiết kế và triển khai hạ tầng viễn thông trong các khu thuộc phạm vi của BCC và triển khai dự án Wifi Public.
- Đào tạo tổ Giải Pháp nâng cao kiến thức chuyên môn bằng cách đào tạo nội bộ và đào tạo ngoài. Thi các tín chỉ có giá trị quốc tế để sử dụng đấu thầu các dự án lớn

4. Trung tâm R&D

4.1 Phát triển phần mềm nội bộ VNTT

- Xây dựng lại phần mềm cước thoại, phần mềm quản lý thiết bị.
- Nâng cấp, bảo trì các tính năng phần mềm Cước (Giai đoạn 2), phần mềm Ticket.
- Bảo trì, hoàn thiện và phát triển các module Eoffice, tích hợp lên eOffice Hệ thống quản lý hợp đồng ký số giữa các đơn vị Becamex dùng eOffice và Quản lý đối tác.
- Phần mềm kế toán trường Ngô Thời Nhiệm.



- Xây dựng trang thông tin như mạng xã hội, liên kết các ứng dụng nội bộ: hệ thống thông tin, thông nhất đăng nhập các phần mềm trên 1 cổng duy nhất

4.2 Nghiên cứu và phát triển giải pháp (R&D)

- Nghiên cứu đánh giá và hoàn thiện tài liệu về hệ thống quản lý Đồng hồ nước thông minh, Quản lý đèn và Quan trắc rò rỉ nước
- Triển khai quản lý chung cho tất cả sự kiện, trước mắt là Đại hội cổ động thường niên cho Becamex.
- Triển khai đưa thông tin tình hình kết nối internet, thiết bị...lên bản đồ.
- Triển khai thử nghiệm hệ thống quản lý đèn đường thông minh bao gồm đánh giá hiện trạng, tìm hiểu thiết bị, hợp tác phát triển các đơn vị cung cấp.
- Triển khai phát triển hệ thống quản lý tích hợp các nền tảng các thiết bị IoT.

5. Các hoạt động hợp tác

- Phối hợp với NTTV triển khai hợp đồng BCC trong việc đầu tư, xây dựng, đo kiểm, bảo trì, nâng cấp hạ tầng Viễn thông để từng bước tiệm cận chất lượng Nhật Bản.
- Đàm phán với NTT để đầu tư vào các dự án Smart City và Khu Công nghiệp Khoa học Công nghệ Bình Dương.
- Hợp tác với NTTBP triển khai dự án Public Wifi cho các khu vực Trung tâm hội nghị, Khách sạn Becamex, Trung tâm thương mại Becamex, Công viên Thành phố mới.
- Hợp tác với Amazon, Intel để triển khai các dịch vụ IoT và chuyển đổi số cho Becamex và các khách hàng trong các khu công nghiệp.
- Hợp tác với Microsoft, Citrix để cung cấp các giải pháp ảo hóa và điện toán đám mây cho doanh nghiệp.
- Hợp tác với VNPT để triển khai các dịch vụ giá trị gia tăng bao gồm chữ ký số, hóa đơn điện tử....
- Hợp tác với Zebra, Made4Net để cung cấp các giải pháp Logistic.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Trân trọng,

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020



TỔNG GIÁM ĐỐC

GIANG QUỐC DŨNG



Bình Dương, ngày 01 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền thông Việt Nam;

Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền thông Việt Nam đã được soát xét bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước quý vị cổ đông tình hình và kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, cụ thể như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát công ty CP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam gồm 3 thành viên:

- Đặng Thanh Hưng - Trưởng Ban kiểm soát
- Nguyễn Thị Thanh Nhân – Thành viên BKS
- Nguyễn Thị Thủy Dương – Thành viên BKS

Trong năm, Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động như sau:

- Kiểm tra giám sát thực hiện nghị quyết Hội đồng quản trị, thực hiện nghị quyết của Đại hội Cổ đông.
- Kiểm tra giám sát việc tổ chức điều hành của Ban giám đốc.
- Kiểm tra Báo cáo tài chính năm của Công ty và báo cáo kiểm toán.

II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát

I. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghệ và Truyền thông Việt Nam gồm 5 thành viên. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông, tiến hành các phiên họp và ban hành các Nghị quyết đúng chức năng nhiệm vụ với các nội dung chính như sau:



Stt	BB/Nghị quyết	Ngày họp	Nội dung chính
1	01/2019/NQ-HDQT	19/02/2019	- Thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ TN 2019 và chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2019
2	02/2019/NQ-HDQT	01/04/2019	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, kế hoạch kinh doanh năm 2019 - Thông qua thỏa thuận chuyển nhượng quyền khai thác và phân chia doanh thu dịch vụ FTTH từ 5.861 thuê bao FTTH. - Thông qua chủ trương trang bị các thiết bị phục vụ cung cấp dịch vụ viễn thông CNTT. - Thông qua nội dung báo cáo và các tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2019.
3	03/2019/NQ-HDQT	22/04/2019	- Bầu chức danh Phó Chủ tịch HĐQT
4	04/2019/NQ-HDQT	01/07/2019	- Thông qua chủ trương thành lập phòng Cơ Điện Nước (M.E.P) và bổ nhiệm các chức danh quản lý của phòng M.E.P
5	05/2019/NQ-HDQT	09/08/2019	- Phê duyệt hạn mức tín dụng của Công ty VNTT tại Ngân hàng TMCP Dầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Bình Dương
6	06/2019/NQ-HDQT	18/09/2020	- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2019 (dợt 1)
7	07/2019/NQ-HDQT	16/12/2019	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 và ước thực hiện cả năm 2019. - Thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2020 - Phê duyệt trang bị các thiết bị phục vụ cho việc cung cấp dịch vụ Viễn thông CNTT giai đoạn 2019 - 2025



Về cơ bản các nội dung nghị quyết của ĐHĐCĐ đều được HĐQT bám sát để chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của Công ty, thực hiện tốt các chủ trương, chiến lược đề ra. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của TGD trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT và ĐHĐCĐ, định kỳ yêu cầu TGD thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động. Các cuộc họp của HĐQT duy trì định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo số lượng thành viên dự họp và biểu quyết thông qua theo luật định các nội dung vẫn đề được nêu ra.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

a/ Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

Chỉ tiêu	TH năm 2018	Năm 2019		So với cùng kỳ	So với kế hoạch
		Kế hoạch	Thực hiện		
Doanh thu (tr.đ)	283.446	337.000	331.922	117,1%	98,5%
Lợi nhuận trước thuế (tr.đ)	63.712	97.700	92.539	145,3%	94,7%
L.N sau thuế (tr.đ)	50.564	78.000	72.963	144,3%	93,5%

Tổng doanh thu thực hiện năm 2019 của Công ty là 331.922 triệu đồng, đạt 98,5% so với kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thông qua, tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2018. Các khoản chi phí như giá vốn, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng hơn so với năm 2018 (chi phí giá vốn tăng 10,98%, chi phí bán hàng tăng 40%, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 17,66%). Theo đó, khoản thu nhập khác từ việc chuyển nhượng tài sản theo hợp đồng hợp tác kinh doanh với NTTV giá trị 68.881 triệu đồng làm cho lợi nhuận trước thuế năm 2019 tăng 45,3% so với năm 2018, và lợi nhuận sau thuế tăng 44,3% so với năm 2018. Đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh với NTTV hàng năm đơn vị phải chuyển trả 1 năm khoảng 13.000 triệu đồng từ việc chuyển nhượng này việc ghi thu (1 lần) và ghi giảm doanh thu (nhiều kỳ) chưa tương xứng trong kỳ kế toán.

Tổng khoản chi phí khác liên quan đến vấn đề về thuế (Vd: tiền phạt chậm nộp thuế TNCN, TNDN, truy thu thuế TNCN, phạt kê khai sai thuế TNCN,...) là 90 triệu đồng, công ty cần lưu ý cải thiện vấn đề kê khai và nộp thuế đúng hạn.

b/ Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính của công ty được đánh giá qua một số chỉ tiêu cơ bản sau:

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Tại ngày 31/12/2018	Tại ngày 31/12/2019
1	Bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn			
1.1	Cơ cấu tài sản NH = Tài sản NH/Tổng tài sản	%	47,13%	69,70%



1.2	Cơ cấu tài sản DH = Tài sản DH/Tổng tài sản	%	52,87%	30,31%
1.2	Cơ cấu vốn nợ = Nợ phải trả/Vốn CSH	%	67,10%	123%
1.3	Cơ cấu nguồn vốn = Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	59,85%	44,89%
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng T/Toán Tổng quát = Tổng TS/Nợ phải trả	Lần	2,49	1,81
2.2	Khả năng T/Toán NH = TSLD/Nợ NH	Lần	1,20	1,28
2.3	Khả năng TT nhanh = (TSNH-Hàng TK)/Nợ NH	Lần	0,88	0,83
2.4	H/SỐ TT tức thì = Tiền & T/Dương tiền/Nợ NH	Lần	0,02	0,10
3	Hệ số khả năng sinh lời			
3.1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROI)	%	20,93%	24,14%
3.2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn Điều lệ	%	20,65%	29,80%
3.3	Lãi cơ bản trên CP= LNST/CP thực góp	Vnd /CP	2.065	2.771

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty được lập theo đúng chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Ban kiểm soát thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ của Công ty mà Hội đồng quản trị đã đệ trình trước Đại hội cổ đông. Các báo cáo trên đã phản ánh chính xác, trung thực về tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như tình hình tài chính của Công ty trong năm 2019.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Trong thời gian qua, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban Công ty đã cung cấp cho Ban kiểm soát thông tin tài liệu, các báo cáo một cách kịp thời, tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ. Ban kiểm soát được mời tham dự một số cuộc họp của Hội đồng quản trị.

5. Kiến nghị và Kết luận

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã nỗ lực rất lớn trong thúc đẩy và phát triển sản xuất kinh doanh, tuy chưa hoàn thành mức kế hoạch doanh thu đề ra (chỉ đạt 98%) và kế hoạch lợi nhuận sau thuế (chỉ đạt 95%), tuy nhiên vẫn có tăng trưởng so với cùng kỳ lợi nhuận sau thuế đạt mức 72.963 triệu đồng, trong năm đơn vị có chia cổ tức cho cổ đông đợt I.

Đối với hợp đồng hợp tác kinh doanh với NTTV trong năm 2019 đơn vị đã ghi nhận doanh thu 100% trong khi chi phí bình quân 1 năm 13.000 triệu đồng, đơn vị cần



867
 NG T
 PHẢ
 NG
 EN TH
 F NA
 T-T

phải sử dụng hiệu quả phần vốn góp này để tăng trưởng doanh thu trong năm 2020 bù đắp phần chi phí phát sinh trong năm.

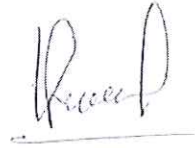
Tuy Tổng doanh thu năm 2019 có tăng trưởng so với năm 2018 nhưng doanh từ việc bán hàng và cung cấp dịch vụ chỉ đạt mức 98% so với năm 2018 vì vậy bên cạnh việc tiếp tục phát triển mạng kinh doanh dịch vụ Viễn thông, công ty cần tăng cường hiệu quả hoạt động trong xây dựng hạ tầng Viễn thông - CNTT, điện, M.E.P, tận dụng nguồn lực từ các đối tác chiến lược, theo dõi đảm bảo việc thực hiện Giấy phép Cung cấp dịch vụ viễn thông, Giấy phép Thiết lập mạng viễn thông công cộng, hợp đồng hợp tác kinh doanh với công ty NTTV, công tác kê khai và nộp thuế.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- TGD VNTT;
- KTT VNTE;
- Thành viên BKS.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



ĐẶNG THANH HƯNG



92
Y
V
H
Đ
N
I
NH

Số: 01/2020/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị,
Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG -
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty VNTT đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo sau:

1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2019.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019.

(Các báo cáo được đính kèm theo tài liệu Đại hội)

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Giang Quốc Dũng



Số: 02/2020/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019
và kế hoạch kinh doanh năm 2020.

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG -
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020 với nội dung chính như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2019

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu	337,000	331,922	98%
2	Tổng chi phí	239,300	239,383	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	97,700	92,539	95%
4	Lợi nhuận sau thuế	78,000	72,963	94%

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	% KH 2020/ TH 2019
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	331,922	361,000	109%
2	Tổng chi phí	239,383	327,000	137%
3	Lợi nhuận trước thuế	92,539	34,000	37%
4	Lợi nhuận sau thuế	72,963	26,500	36%

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ
& TRUYỀN THÔNG
VIỆT NAM
TP. THỦ ĐỨC M. S. D. K. P. C. N.
Giang Quốc Dũng



Số: 03/2020/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019 và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG -
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty VNTT ngày 12/4/2019;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm tài chính 2019 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2020,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020 với các nội dung như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2019

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		72,963
2	Bù lỗ lũy kế các năm trước		5,700
3	Quỹ đầu tư phát triển	30%	21,889
4	Quỹ khen thưởng – phúc lợi	5%	3,648
5	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký	1%	730
6	Khen thưởng Ban Điều hành	1%	730
7	Chia cổ tức 15%/VĐL (đã ứng 5%)		36,727
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		3,539



2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		26,500
2	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		3,539
3	Quỹ đầu tư phát triển	10%	2,650
4	Quỹ khen thưởng – phúc lợi	5%	1,325
5	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký	1%	265
6	Khen thưởng Ban Điều hành	1%	265
7	Chia cổ tức 10%/VĐL		24,485
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		1,049

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ
& TRUYỀN THÔNG
VIỆT NAM

TP. THỦ ĐỨC, QUẬN BÌNH DƯƠNG

Giang Quốc Dũng



TOTRINH20050172

Số: 04/2020/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát,
Thư ký HĐQT năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG -**
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty VNTT ngày 12/4/2019;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm tài chính 2019 đã được kiểm toán và kế hoạch kinh doanh năm 2020,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 như sau:

1. Chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT năm 2019

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 12/04/2019, mức chi trả bằng 1% x Lợi nhuận sau thuế tương đương 730.000.000 đồng. Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2020

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2020, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2020 bằng 1% x Lợi nhuận sau thuế và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ
& TRUYỀN THÔNG
VIỆT NAM
Giang Quốc Dũng



Số: 05/2020/TTr-HDQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán
Báo cáo tài chính năm 2020.

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG -
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 12/4/2018,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban Chứng khoán nhà nước công bố hằng năm.
- Giao Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Giang Quốc Dũng



Số: 06/2020/TTr-HĐQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, niêm yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan.

**Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG -
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;

Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018,

Thực hiện Nghị Quyết ĐHCĐ số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ của Công ty ngày 12/04/2019 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2019, tuy nhiên tình hình thị trường chứng khoán diễn biến không như kỳ vọng. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020, niêm yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan với các nội dung như sau:

1. Mục đích phát hành:

Nhằm mục đích tái cấu trúc tài chính và bổ sung nguồn vốn kinh doanh, đầu tư dự án nhằm mục đích phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty thời gian tới, Công ty có kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ 244,85 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng trong năm 2020, cụ thể như sau:

- Tái cấu trúc tài chính và bổ sung nguồn vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh của hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) với đối tác NTT Nhật Bản;
- Đầu tư dự án Data center thứ 2 nhằm mục đích phát triển năng lực kinh doanh của Công ty trong thời gian tới;
- Đầu tư mua lại trụ sở văn phòng của Công ty VNTT.



2. Phương án phát hành cổ phiếu theo hình thức riêng lẻ

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành: 24.485.000 cổ phiếu
- SLCP phát hành: tối đa 25.515.000 cổ phiếu (tương đương 104,2% VDL tại thời điểm phát hành và 51% VDL sau phát hành)
- Giá phát hành: Căn cứ giá trị sổ sách Công ty theo BCTC kiểm toán năm 2019 là 12,169 đồng/cổ phiếu. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT đàm phán và quyết định mức giá chào bán cho nhà đầu tư theo hình thức riêng lẻ, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần và không thấp hơn giá trị sổ sách Công ty theo BCTC gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ đăng ký chào bán riêng lẻ cho UBCKNN
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn nhà đầu tư chào bán cổ phần.
- Số lượng nhà đầu tư chào bán: dưới 100 nhà đầu tư và đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tại thời điểm phát hành
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2020-2021, sau khi được chấp thuận của ĐHĐCĐ và cơ quan chức năng có thẩm quyền; và có thể thực hiện trong một lần hoặc nhiều lần tùy thuộc vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành.
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: **500.000.000.000 đồng**
- Thông qua phương án xử lý cổ phần không phân phối hết: Số cổ phần không phân phối hết cho các nhà đầu tư dự kiến sẽ được hủy bỏ.
- Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% số lượng cổ phiếu được mua trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

3. Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được VNTT điều chỉnh chi tiết kế hoạch sử dụng vốn cụ thể:

- Trả nợ vay để tái cấu trúc tài chính 60.000.000.000 đồng;
- Bổ sung nguồn vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh của hợp đồng hợp tác Kinh doanh (BCC): 50.000.000.000 đồng;
- Đầu tư dự án Data center 2: 95.000.000.000 đồng;
- Đầu tư mua lại trụ sở văn phòng của Công ty VNTT : 50.000.000.000 đ



Số: 07/2020/TTr-HDQT

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài

Kính gửi : **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**
Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT)

Căn cứ các quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH10 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty VNTT đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018,

Hội đồng quản trị xét thấy việc quy định tỷ lệ sở hữu cụ thể của nhà đầu tư nước ngoài sẽ mang lại tính thanh khoản tốt cho cổ phiếu TTN trên thị trường, cải thiện khả năng huy động vốn cho Công ty VNTT trong các đợt phát hành cổ phiếu trong thời gian tới cho cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài.

HDQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 xem xét và thông qua:

1. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49%.
2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để hoàn tất việc đăng ký tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.
Trân trọng kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Giang Quốc Dũng



Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 12 tháng 06 năm 2020

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ & TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam đã được sửa đổi và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 12/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam (VNTT) ngày 12/06/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình số 01/2020/TTr/HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019. (các báo cáo đính kèm theo tài liệu Đại hội).

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %

Điều 2. Thông qua Tờ trình số 02/2020/TTr/HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020, với một số chỉ tiêu sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2019

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	% TH 2019/ KH 2019
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	337,000	331,922	98%
2	Tổng chi phí	239,300	239,383	100%
3	Lợi nhuận trước thuế	97,700	92,539	95%
4	Lợi nhuận sau thuế	78,000	72,963	94%



2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	% KH 2020/ TH 2019
1	Tổng doanh thu, thu nhập khác	331,922	361,000	109%
2	Tổng chi phí	239,383	327,000	137%
3	Lợi nhuận trước thuế	92,539	34,000	37%
4	Lợi nhuận sau thuế	72,963	26,500	36%

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 03/2020/TTr/HĐQT của Hội đồng quản trị về việc Phân phối lợi nhuận năm 2019 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020.

1. Phân phối lợi nhuận năm 2019

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		72,963
2	Bù lỗ lũy kế các năm trước		5,700
3	Quỹ đầu tư phát triển	30%	21,889
4	Quỹ khen thưởng – phúc lợi	5%	3,648
5	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký	1%	730
6	Khen thưởng Ban Điều hành	1%	730
7	Chia cổ tức 15%/VĐL (đã ứng 5%)		36,727
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		3,539

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		26,500
2	Lợi nhuận năm trước chuyển sang		3,539
3	Quỹ đầu tư phát triển	10%	2,650
4	Quỹ khen thưởng – phúc lợi	5%	1,325
5	Thù lao HĐQT + BKS + Thư ký	1%	265



6	Khen thưởng Ban Điều hành	1%	265
7	Chia cổ tức 10%/VDL		24,485
8	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau		1,049

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 04/2020/TTr/HĐQT của Hội đồng quản trị về mức chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2020 như sau:

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2019

- Theo kế hoạch kinh doanh năm 2019, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2019 bằng 1% x Lợi nhuận sau thuế tương đương **730.000.000** đồng.
- Căn cứ vào số trích thực tế, Hội đồng quản trị sẽ quyết định mức chi trả cho từng thành viên.

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2020

Theo kế hoạch kinh doanh năm 2020, thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT năm 2020 bằng 1% x Lợi nhuận sau thuế và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 05/2020/TTr/HĐQT của Hội đồng quản trị về việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, với nội dung chính như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các Công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban Chứng khoán nhà nước công bố hằng năm.
2. Giao Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với đơn vị kiểm toán được lựa chọn.

- Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %
- Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %



Điều 6. Thông qua Tờ trình số 06/2020/TTr/HĐQT của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, niêm yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan, với nội dung chính như sau:

Thực hiện Nghị Quyết ĐHCĐ số 01/2019/NQ-ĐHCĐ của Công ty ngày 12/04/2019 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2019, tuy nhiên tình hình thị trường chứng khoán diễn biến không như kỳ vọng. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ trong năm 2020, niêm yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan với các nội dung như sau:

1. Mục đích phát hành:

Nhằm mục đích tái cấu trúc tài chính và bổ sung nguồn vốn kinh doanh, đầu tư dự án nhằm mục đích phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty thời gian tới, Công ty có kế hoạch phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ từ 244,85 tỷ đồng lên 500 tỷ đồng trong năm 2020, cụ thể như sau:

- Tái cấu trúc tài chính và bổ sung nguồn vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh của hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) với đối tác NTT Nhật Bản;
- Đầu tư dự án Data center thứ 2 nhằm mục đích phát triển năng lực kinh doanh của Công ty trong thời gian tới;
- Đầu tư mua lại trụ sở văn phòng của Công ty VNTT.

2. Phương án phát hành cổ phiếu theo hình thức riêng lẻ:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành: 24.485.000 cổ phiếu
- SLCP phát hành: tối đa 25.515.000 cổ phiếu (tương đương 104,2% VDL tại thời điểm phát hành và 51% VDL sau phát hành)
- Giá phát hành: Căn cứ giá trị sổ sách Công ty theo BCTC kiểm toán năm 2019 là 12,169 đồng/cổ phiếu. ĐHCĐ ủy quyền HĐQT đàm phán và quyết định mức giá chào bán cho nhà đầu tư theo hình thức riêng lẻ, nhưng không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phần và không thấp hơn giá trị sổ sách Công ty theo BCTC gần nhất trước thời điểm nộp hồ sơ đăng ký chào bán riêng lẻ cho UBCKNN



- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn nhà đầu tư chào bán cổ phần.
 - Số lượng nhà đầu tư chào bán: dưới 100 nhà đầu tư và đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tại thời điểm phát hành
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2020-2021, sau khi được chấp thuận của ĐHĐCĐ và cơ quan chức năng có thẩm quyền; và có thể thực hiện trong một lần hoặc nhiều lần tùy thuộc vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành.
 - Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: **500.000.000.000 đồng**
 - Thông qua phương án xử lý cổ phần không phân phối hết: Số cổ phần không phân phối hết cho các nhà đầu tư dự kiến sẽ được hủy bỏ.
 - Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 100% số lượng cổ phiếu được mua trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.
3. Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành:
- Sau khi hoàn tất đợt phát hành, số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được VNTT điều chỉnh chi tiết kế hoạch sử dụng vốn cụ thể:
- Trả nợ vay để tái cấu trúc tài chính 60.000.000.000 đồng;
 - Bổ sung nguồn vốn kinh doanh phục vụ cho hoạt động kinh doanh của hợp đồng hợp tác Kinh doanh (BCC): 50.000.000.000 đồng;
 - Đầu tư dự án Data center 2: 95.000.000.000 đồng;
 - Đầu tư mua lại trụ sở văn phòng của Công ty VNTT : 50.000.000.000 đồng.
- Nhằm mục đích phát triển năng lực kinh doanh của Công ty trong thời gian tới. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền quyết định phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành.
4. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong bản Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành thành công theo phương án phát hành nêu trên. ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi điều lệ đối với phần vốn tăng thêm sau đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT quyết định các công việc liên quan đến việc sửa đổi điều lệ cho phù hợp với quy định của Pháp luật
5. Thông qua việc lưu ký và đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm thành công tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội hoặc Sở Giao Dịch Chứng Khoán Tp.Hồ Chí Minh (nếu công ty đã thực hiện chuyển sàn).



6. Điều chỉnh, đăng ký phong tỏa tạm thời, đăng ký giải tỏa tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

ĐHDCĐ đồng ý cho HĐQT được toàn quyền quyết định đối với việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài, đăng ký và thực hiện phong tỏa tạm thời tỷ lệ sở hữu nước ngoài, đăng ký và thực hiện giải tỏa tỷ lệ sở hữu nước ngoài với cơ quan chức năng có thẩm quyền bao gồm nhưng không giới hạn Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán trong quá trình đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc / và thời điểm khác nếu thấy cần thiết.

7. Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện các công việc khác liên quan khác:

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án phát hành (nếu cần) và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất đợt phát hành, lưu ký và đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thành công của đợt phát hành;
- Quyết định lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư được mua (“Nhà đầu tư”) và số lượng cổ phiếu được mua đối với đợt chào bán riêng lẻ, trên cơ sở đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cho cổ đông và Công ty; Quyết định giá phát hành cho nhà đầu tư;
- Quyết định phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành;
- Quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến các đợt phát hành.

➤ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %

➤ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %

➤ Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %

Điều 7. Thông qua Tờ trình số 07/2020/TT/HĐQT của Hội đồng quản trị về việc xác định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

- Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 49%.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan để hoàn tất việc đăng ký tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.

➤ Tỷ lệ biểu quyết tán thành : %

➤ Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : %

➤ Tỷ lệ biểu quyết có ý kiến khác : %

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Nghị quyết này được lập, công bố và thống nhất thông qua trước Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam vào lúc giờ phút, ngày/..../2020./.

Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2020



TOTRINH20050172



TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT

Giang Quốc Dũng

